

**SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN PHỔI**

Số: 545 /CV-BVP
"B/C Danh sách đăng ký hành nghề
khám bệnh, chữa bệnh"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Long, ngày 07 tháng 9 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Y tế Quảng Ninh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về việc Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tại Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/11/2018 Ban hành nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Do biến động về nhân lực người có chứng chỉ hành nghề tại đơn vị:

1, Chấm dứt hợp đồng: Cử nhân xét nghiệm Trần Thị Dịu Sinh năm 1995 theo Quyết định số: 202/QĐ-BVP ngày 25/8/2023 của giám đốc Bệnh viện Phổi Quảng Ninh v/v chấm dứt hợp đồng lao động;

2, Thuyên chuyển công tác: Cử nhân điều dưỡng Nguyễn Thị Phú Sinh năm 1983 theo Quyết định số: 626/QĐ-SYT ngày 29/6/2023 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ninh v/v Thuyên chuyển công tác.

Bệnh viện Phổi kính báo cáo Sở Y tế, cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh. Đề nghị Sở Y tế đăng tải danh sách trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế và thay thế Công văn 217/CV-BVP ngày 14/4/2023 (có phụ lục kèm theo).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT, KHTH.



PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Dũng



SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH NĂM 2023
(Kèm theo công văn số: 545/CV-BVP ngày 07 tháng 09 năm 2023 của Bệnh viện Phổi Quảng Ninh)

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Phổi Quảng Ninh.
2. Địa chỉ: Phường Cao Xanh - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở KB, CB: 24/24 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
1	Hoàng Văn Hy	002127/QNI-CCHN	06/06/2015	Khám chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Giám đốc	Bác sĩ chuyên khoa 1
2	Trần Văn Dũng	0002956/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó Giám đốc	Bác sĩ chuyên khoa 1
3	Vũ Văn Thông	0004085/QNI-CCHN	09/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó Giám đốc	Bác sĩ chuyên khoa 1
4	Hoàng Thị Lan Phương	0004090/QNI-CCHN	09/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó phòng Kế hoạch tổng hợp	Bác sĩ chuyên khoa 1
5	Vũ Xuân Trào	000260/QNI-CCHN	06/08/2012	Khám bệnh Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm, x.quang)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ chuyên khoa 1
6	Đào Hồng Cẩm	0002970/QNI-CCHN	12/11/2014	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
7	Nguyễn Quốc Hưng	0002955/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng khoa Nội 2	Bác sĩ chuyên khoa 1

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
8	Dương Văn Minh	0002862/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ chuyên khoa 1
9	Trần Thị Thu Nga	0002957/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó khoa Khám bệnh	Bác sĩ chuyên khoa 1
10	Nguyễn Đức Đợi	0004515/QNI-CCHN	08/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Hồi sức tích cực	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa 1
11	Nguyễn Thị Huệ	0002988/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
12	Phạm Thị Linh	0002710/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng Khoa Nội 1	Bác sĩ chuyên khoa 1
13	Đinh Thị Thu Hòa	0002707/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
14	Đinh Thị Thắm	0002708/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành Lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
15	Đỗ Quảng Hùng	0007056/QNI-CCHN	09/08/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng khoa Nội 3	Bác sĩ chuyên khoa 1
16	Đặng Quốc Vinh	0007485/QNI-CCHN	28/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp	Bác sĩ đa khoa
17	Nguyễn Văn Tập	0002976/QNI-CCHN	12/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (chuyên ngành lao)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ chuyên khoa I

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
18	Nguyễn Ngọc Duy	005631/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện kỹ thuật, đọc và ký trả kết quả thuộc chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ Y học dự phòng, chứng chỉ định hướng chuyên khoa CDHA
19	Lê Thị Cúc	005628/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện kỹ thuật Xét nghiệm và ký duyệt kết quả xét nghiệm thuộc chuyên khoa hóa sinh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ Y học dự phòng; Chứng chỉ định hướng Chuyên khoa hóa sinh
20	Phạm Minh Hải	005633/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện các kỹ thuật đọc và ký duyệt kết quả thuộc chuyên ngành Giải phẫu bệnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ Y học dự phòng; Chứng chỉ định hướng Chuyên khoa giải phẫu bệnh
21	Nguyễn Trung Kiên	005632/QNI-CCHN	09/08/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ chuyên khoa 1
22	Nguyễn Thu Hằng	005626/QNI-CCHN	19/06/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao và bệnh Phổi	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ chuyên khoa 1
23	Tổng Huy Hoàng	0007533/QNI-CCHN	17/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
24	Lê Hồng Khanh	0008100/QNI-CCHN	19/10/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội hô hấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
25	Đỗ Thị Băng Ngân	0007532/QNI-CCHN	17/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
26	Nguyễn Chí Viễn	0007535/QNI-CCHN	17/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
27	Hoàng Thị Tuyền	0004516/QNI-CCHN	12/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ chuyên khoa I
28	Ngô Thị Thu	0006581/QNI-CCHN	23/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (chuyên khoa Lao và bệnh phổi)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
29	Nguyễn Thị Trang	0005991/QNI-CCHN	12/03/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (chuyên khoa Lao và bệnh phổi)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
30	Bùi Thị Minh Thư	0008101/QNI-CCHN	19/10/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội hô hấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
31	Hoàng Thị Thu Hằng	0008102/QNI-CCHN	19/10/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội hô hấp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
32	Bùi Thị Phương Thảo	0007534/QNI-CCHN	17/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Bác sĩ đa khoa
33	Lê Thị Mến	0002979/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng đại học
34	Nguyễn Thị Lan Phương	0002731/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng đại học
35	Vũ Tích Phương	0002721/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng đại học

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
36	Bùi Thị Bích	0002730/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Trưởng khoa Dinh dưỡng	Điều dưỡng đại học
37	Bùi Thị Ánh Tuyết	0026334/BYT-CCHN	29/06/2015	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó phòng Quản lý chất lượng	Điều dưỡng đại học
38	Vũ Thị Liên	0007072/QNI-CCHN	05/09/2019	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
39	Đặng Thị Thanh Thủy	0002978/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
40	Vũ Thị Ánh Tuyết	0002982/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng cao đẳng
41	Nguyễn Thị Thủy	0002980/QNI-CCHN	29/05/2023	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng đại học

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
42	Vũ Thị Minh	005629/QNI-CCHN	29/05/2023	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng đại học
43	Phạm Thu Nhân	0002951/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
44	Phạm Thị Bích	0004077/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
45	Hoàng Thu Hằng	0002733/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
46	Nguyễn Thị Thanh Nhân	0002960/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
47	Nguyễn Thùy Linh	0002701/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
48	Vũ Thị Tiến	0002995/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
49	Lê Thị Phương Thanh	0002990/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
50	Vũ Thị Đào	0002991/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
51	Nguyễn Thị Lệ Hằng	0002949/QNI-CCHN	15/06/2023	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng	Điều dưỡng đại học
52	Lê Mai Hoa	0002977/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
53	Nguyễn Thị Bích Hào	0002947/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
54	Đỗ Đức Thắng	0002975/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
55	Phạm Thị Khánh Vân	0002968/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
56	Hoàng Thị Thu Hương	0002996/QNI-CCHN	15/06/2023	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng đại học
57	Bùi Thị Hai	0002729/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (phụ giúp làm Xét nghiệm)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
58	Nguyễn Thị Huyền	0002994/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
59	Nguyễn Thị Lệ Thanh	0002997/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
60	Nguyễn Thị Hồng Minh	0002704/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
61	Chu Thị Bích Thủy	0002958/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
62	Chu Thị Kim Dung	0002732/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng viên
63	Nguyễn Thị Yên	0004078/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng viên
64	Nguyễn Thị Hà	0004084/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng viên
65	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	0004080/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
66	Nguyễn Thị Nhung	0004089/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng đại học theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
67	Đinh Quảng Hà	0002964/QNI-CCHN	15/06/2023	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Điều dưỡng trưởng khoa	Điều dưỡng đại học
68	Tạ Thu Hường	0002959/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
69	Đoàn Văn Vinh	0002967/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
70	Hà Thị Hiền	0002961/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
71	Nguyễn Xuân Khánh	0002709/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
72	Đinh Thị Hằng Nga	0002713/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
73	Nguyễn Thị Thanh Vân	0002715/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
74	Ngô Thị Lương	0002716/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
75	Nguyễn Thị Thu Hương	0002718/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
76	Nguyễn Khắc Sang	0002962/QNI-CCHN	29/05/2023	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng đại học
77	Vũ Thùy Ly	0002987/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
78	Ngô Thị Thủy	0002986/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
79	Nguyễn Thị Hồng	0002985/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
80	Lê Thị Mai	0002983/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
81	Đào Xuân Bình	0002972/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng; Chứng nhận kỹ thuật chụp phim Xquang
82	Nguyễn Thùy Linh	0002724/QNI-CCHN	12/11/2014	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Kỹ thuật viên
83	Nguyễn Thị Lan Phượng	0006508/QNI-CCHN	14/03/2018	Chuyên khoa Xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Cử nhân xét nghiệm Y học
84	Bùi Thị Doan	0002727/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
85	An Thị Thêu	0002948/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
86	Nguyễn Thị Thanh Thúy	0002722/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
87	Hoàng Thị Quý	0004086/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
88	Ngô Thu Hương	005627/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
89	Lê Xuân Đức	0002973/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; thực hiện chụp Xquang, chụp cắt lớp vi tính theo chỉ định	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
90	Phí Thị Châu	005624/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
91	Phạm Thị Hạnh	005625/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
92	Nguyễn Thị Tư	0002989/QNI-CCHN	12/11/2014	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
93	Bùi Thanh Huệ	005623/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm thuộc chuyên khoa vi sinh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Thạc sỹ khoa học Y sinh
94	Nguyễn Thị Khánh Chi	0007071/QNI-CCHN	05/09/2019	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế và Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
95	Nguyễn Thị Bích Ngọc	0007149/QNI-CCHN	23/10/2019	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế - Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
96	Nguyễn Thị Thắm	0004076/QNI-CCHN	18/03/2016	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
97	Nguyễn Thị Hòa	0004087/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
98	Đoàn Thị Phương Mai	0986/CCHN-D-SYT-QNI	19/06/2017	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Dược sỹ CKI
99	Nguyễn Hải Bình	0046/QNI-CCHND	23/04/2018	Đủ điều kiện hành nghề Dược với các vị trí hành nghề sau: nhà thuốc	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Dược sỹ CKI
100	Lê Thị Quỳnh Chi	0651/QNI-CCHND	30/07/2018	Đủ điều kiện hành nghề dược hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Nhà thuốc	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Dược sỹ CKI
101	Hà Trung Dũng	000397/QNI-CCHN	24/10/2012	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chẩn đoán hình ảnh (Xquang, Siêu âm); Không được kết luận chẩn đoán	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Cử nhân kỹ thuật y học
102	Lê Thị Hương Giang	0004079/QNI-CCHN	09/11/2015	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
103	Trần Lan Hương	0006582/QNI-CCHN	23/04/2018	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/QĐ-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng
104	Nguyễn Tiến Đạt	0006718/QNI-CCHN	23/10/2019	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Kỹ thuật viên

ST T	Họ và tên	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề	Chức danh	Vị trí chuyên môn
105	Nguyễn Thị Minh Châu	0006517/QNI-CCHN	26/03/2018	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực	Phó khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật viên
106	Nguyễn Thị Huyền My	005630/QNI-CCHN	19/06/2017	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng cao đẳng
107	Vũ Thị Lan	0007148/QNI-CCHN	23/10/2019	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6 và các ngày trực		Điều dưỡng